TÒA ÁNNHÂN DÂN **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 571/2024/HS-PT
Ngày 15/7/2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁNNHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Bích Ngân

Các Thẩm phán: Bà Trần Thị Lê Na

Bà Vũ Thị Thu Thủy

- Thư ký phiên tòa: Bà Mai Thị Phương Anh - Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thúy Diệp - Kiểm sát viên

Ngày 15 tháng 7 năm 2024 tại Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 481/2024/TLPT-HS ngày 07 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo Lê Thị L do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HS-ST ngày 19 tháng 4 năm 2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo có kháng cáo:

LÊ THỊ L, sinh năm 2003; giới tính: Nữ; ĐKNKTT và nơi ở: thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh; nghề nghiệp: Sinh viên; Trình độ văn hóa: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông: Lê Mạnh W và bà: Lý Thị I; chồng, con: Chưa; Tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ từ ngày 27/6/2023 đến 06/7/2023; hiện đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú; có mặt.

Trong vụ án còn có các bị cáo: Đỗ Mạnh H, Nguyễn Quang Â, Đỗ Thị Thanh X, Phạm Thị Huyền T không kháng cáo, không bị kháng nghị và không liên quan đến kháng cáo nên tòa không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 18 giờ ngày 27/6/2023, Tổ công tác Đội cảnh sát điều tra tội phạm về trật tự xã hội - Công an quận Hoàn Kiếm làm nhiệm vụ tuần tra tại tuyến phố Bạch Đằng, phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội phát hiện tại đại lý xổ số điện toán, Trung tâm trả thưởng Hưng Thịnh Phát – địa chỉ phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội xuất hiện một số đối tượng lợi dụng việc mua bán xổ số Nhà nước để đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tổ công tác đã tiến hành kiểm tra, bắt quả tang Đỗ Mạnh H, Lê Thị L, Nguyễn Quang Â, Tạ Phi O, Lý Mạnh A, Trần Văn M, Nguyễn Văn V đang có hành vi đánh bạc. Tại chỗ, Đỗ Mạnh H thừa nhận đang có hành vi đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề. Tổ công tác đã lập biên bản tạm giữ, niêm phong tang vật, đưa các đối tượng cùng tang vật thu giữ về trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm để giải quyết.

Khám xét khẩn cấp nơi làm việc của Đỗ Mạnh H tại phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội không thu giữ đồ vật, tài sản gì.

Tại Cơ quan điều tra, Tạ Phi O, Lý Mạnh A, Trần Văn M và Nguyễn Văn V khai: Khoảng 17 giờ 50 phút ngày 27/6/2023, các đối tượng O, X, M và V có nhu cầu mua số lô, số đề nên đã đến đại lý xổ số điện toán phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, Hà Nội mua số lô, số đề do Đỗ Mạnh H bán, thanh toán bằng tiền mặt. Cụ thể các đối tượng mua các số lô, số đề và số tiền đánh bạc như sau:

- Ta Phi O tổng số tiền đánh bạc vào ngày 27/6/2023 là 4.620.000 đồng. Đã thanh toán tiền mặt.

- Lý Mạnh X tổng số tiền đánh bạc vào ngày 27/6/2023 là 420.000 đồng. Chưa kịp thanh toán.

- Trần Văn M tổng số tiền đánh bạc vào ngày 27/6/2023 là 504.000 đồng. Đã thanh toán bằng tiền mặt.

- Nguyễn Văn V tổng số tiền đánh bạc vào ngày 27/6/2023 là 120.000 đồng. Đã thanh toán bằng tiền mặt.

Đỗ Mạnh H khai phù hợp với lời khai của các đối tượng trên. Ngoài ra H còn khai ngày 27/06/2023, trước khi bị bắt quả tang, Đỗ Mạnh H và Lê Thị L đã bán các số lô, số đề phù hợp với tích kê, sổ sách, tiền chuyển khoản đã thu giữ được.

Tổng số tiền H, L đánh bạc bằng hình thức bán số lô, số đề cho khách ngày 27/6/2023 là: 16.716.000 đồng.

Đến khoảng 18 giờ cùng ngày, khi H và L đang bán số lô, số đề cho khách thì bị lực lượng Công an bắt giữ như nêu trên.

Đỗ Mạnh H khai việc bán số lô, số đề tại đại lý xổ phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội được Nguyễn Văn V (SN: 1994; HKTT: thị xã Đông Triều, Quảng Ninh) thuê làm và trả lương 8.000.000 đồng/tháng. Bản thân H mới làm tại đây từ đầu tháng 6/2023. Ngoài H còn có Lê Thị L là người được Lê Văn Y (Sinh năm: 1994; nơi cư trú: phường Chương Dương, quận Hoàn Kiếm, thành phố Là Nội, chồng của Đỗ Thị Thanh X đưa đến làm việc đại lý trong đó X có vai trò quản lý đại lý. Công việc của L là phụ giúp H chép số lô, số để mà khách mua từ các tích kể vào các bảng lồ, bằng đề.

Hàng ngày, H và L ngoài việc bán xổ số Nhà nước, Vietlott còn bán số lô, số đề cho khách có nhu cầu chơi rồi tập hợp thành bằng số lô, số đề và chuyển cho Phạm Thị Huyền T (Sinh năm 1988 HKTT:. tỉnh Hưng Yên) hoặc Nguyễn Quang Â, H sẽ là người trực tiếp tính toán, đúng ra thanh toán số tiền đánh bạc, tiền hoa hồng ăn chênh lệch từ việc bán và chuyển bằng số lô, số đề. Sau đó H sẽ nhắn tin thông báo cho Â và chuyển khoản tiền hoa hồng này cho X vào số tài khoản 50005567xxxxx, tên Đô Thị Thanh X thuộc Ngân hàng TMCP Quân đội MB Bank, X là người trực tiếp nhận số tiền hoa hồng trên. Số tiền hoa hồng ăn chênh lệch ngày 24/6/2023 là 1.201000 đồng H đã đưa lại cho X, còn X đưa lại cho người đàn ông tên K như thế nào H không rõ. Về việc đưa tiền hoa hồng ăn chênh lệch, H có thể đưa trực tiếp hoặc chuyển khoản cho X. H và X liên hệ với nhau qua ứng dụng Zalo, tên tài khoản Zalo của X là “Emua”. Hàng ngày sau khi nhắn tin trao đổi thống nhất về tiền thắng thua, hoa hồng cả hai sẽ xóa tin nhắn khỏi máy để tránh bị phát hiện. Về người phụ nữ tên Phạm Thị Huyền T, H không rõ nhân thân, lại lịch, chỉ biết sử dụng tài khoản Zalo "Giang A Mèo",

Ngoài ra, ngày 24/06/2023, Đỗ Mạnh H và Lê Thị L đã ghi bán số lô số để cho các khách tổng số tiền là 17.410.000 đồng (Thu giữ được ticke, sổ sách, tiền chuyển khoản phù hợp với lời khai của đối tượng).

Ngày 24/6/2023, sau khi bán số lô, số đề cho khách xong thì H đã chia bảng số lô, số đề thành 02 bản rồi chuyển cho Nguyễn Quang Â và Phạm Thị Huyền T với tỉ lệ: 1 điểm lô là 21.700 đồng; 1000 đồng tiền đề thì sẽ ghi thành 860 đồng; xiên nháy ghi đủ số tiền đánh; xiên thường thì lấy 60% số tiền khách đánh. Cụ thể xác định:

- Tổng số tiền đánh bạc của Nguyễn Quang Â ngày 24/6/2023 là 10.575.000 đồng.

- Tổng số tiền đánh bạc của Phạm Thị Huyền T ngày 24/6/2023 là 6.835.000 đồng

Ngày 24/6/2023 sau khi tính toán số tiền bán lô để cho khách và chuyển bản cho Nguyễn Quang Â và Phạm Thị Huyền T thì Đỗ Mạnh H chuyển tiền ăn chênh lệch (hay còn gọi là hoa hồng từ việc chuyển bằng) cho Đô Thị Thanh X số đến 1.204.000 đồng, đưa bằng tiền mặt.

Ngoài số tiền hoa hồng ăn chênh lệch là 124.000 đồng H đã chuyển cho X ngày 24/6/2023, H còn chuyển khoản tiền cho X vào ngày 07/6/2021 với số tiền ăn chênh lệnh là 1.750.000 đồng, ngày 09/6/2023 với số tiền là 2.250.000 đồng, ngày 10/6/2022 với số tiền là 1.790.000 đồng, ngày 12/6/2023 với số tiền là 1.597.000 đồng. Ngoài ra các ngày khác H không nhỏ vì một số ngày khác H trục tiếp đưa tiền mặt cho X.Tuy nhiên, các ngày trên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an quận Hoàn Kiếm không thu giũ được các bảng ghi số lô, số đề do các đối tượng đã tiêu hủy tài liệu liên quan nên không xem xét xử lý,

Về đối tượng Lê Văn Y - chồng của Đô Thị Thanh X, H khai Y là người đưa L đến làm việc tại đại lý xổ số. Khi dẫn L đến, Y nói H hướng dẫn L ghi chép số lô, số đề từ các tích kê mà khách đến mua vào các bằng số lô, số đề. Việc thỏa thuận trả lương cho L do Y và X thỏa thuận, cụ thể thế nào H không rõ, H và Y quen biết nhau từ đầu tháng 6/2023 (nửa tháng trước khi bị cơ quan Công an bắt). Cả hai thường xuyên gặp nhau tại đại lý xổ số Sĩ Bạch Đằng và nhà trọ của vợ chồng Y tại 317 Bạch Đằng Thời gian gặp nhau khoảng từ 10 giờ đến 18 giờ trong ngày, tổng cộng gặp nhau khoảng 10 lần, có lúc T đi một mình, có lúc đi cùng cả X và con. Quá trình gặp nhau, H và T

chỉ nói chuyện cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, không liên quan đến việc bán số lô, số đề tại quán

Lê Thị L khai phù hợp với lời khai của Đỗ Mạnh H, L được Lê Văn Y đưa đến làm việc tại đại lý xổ số. Tại đây L được Y nói sẽ được trả lương 150.000 đồng 3 giờ 01 ngày, không nói rõ ai là người trả tiền. Từ khi làm việc tại đây đến khi bị lực lượng Công an bắt giữ L làm việc được khoảng 10 ngày và chưa được trả bất kỳ khoản tiền nào. Việc ghi số lô, số đề hàng ngày khách mua tại quán do H đảm nhiệm, Công việc của L là chép số lô, số đề mà khách mua từ các tích kẻ vào các bảng lô, bảng đề. Ngày 27/6/2023, khi L đang ghi chép thì bị lực lượng Công an bắt giữ như nêu trên. Các bảng lô, đề các ngày trước L sau khi chép xong gửi cho H để H chuyển cho T và Â

Nguyễn Quang Â khai: Ngày 27/6/2023, Â đến quán xổ số để ngồi đợi đến khoảng sau 18 giờ cùng ngày, sau khi H và L bán số lồ số đề cho khách xong thì sẽ nhận lại một số số lô, số đề trong bảng. Â sẽ thanh toán tiền thắng thua với H, còn lại số lô, số đề trong bảng H sẽ chuyển cho H (không rõ nhân thân lai lịch). Tuy nhiên đến khoảng 18 giờ 05 phút cùng ngày, H chưa kịp nhận lại số lô, số đề nào trong bảng thì lực lượng Công an đến kiểm tra, bắt giữ như nêu trên.

Ngày 24/6/2023 tại cửa hàng xổ số, Â có nhận những số lô trong bảng của H nhận của khách đánh bạc, đã thanh toán với nhau bằng tiền mặt.

Phạm Thị Huyền T khai: Khoảng đầu 6/2023, thông qua các mối quan hệ xã hội, T quen biết với Nguyễn Quang Â. Â rủ T nhận lại các bảng số lô, số đề của một người khác trên Hà Nội, T đồng ý và được Â thêm vào nhóm Zalo chat kín “8811Mai Mai Ko Het Tiền Cho An Mai". Trong nhóm Zalo đó có các nickname tên “Emma”, “Phùng AMèo". "Đào Trọng Nghĩa”. Zalo có tên “Phùng A Mèo” là của T sử dụng. T chỉ biết người sử dụng tài khoản Zalo “Đào Trọng Nghĩa” tên là H (sau này tại cơ quan Công an T được biết đây là tài khoản Zalo của Đỗ Mạnh H). Sau khi thêm T vào nhóm, hàng ngày H là người trực tiếp bán số lô, số đề cho khách, tự tính toán tiền thắng thua với khách rồi tổng hợp ra các bảng số lô, số đề đề T và Â nhận lại các bảng số lô, số đề trên. Sau đó H gửi ảnh bảng số lô, số đề lên nhóm Zalo, T tính toán lại rồi chuyển khoản tiền thắng thua cho H. Đến khoảng cuối tháng 6/2023, sau khi không liên lạc được với Â và H. T biết cả hai đã bị cơ quan Công an bắt về hành vi đánh bạc nên T đã bỏ đi khỏi địa phương.

Ngày 24/6/2023, T đã nhận lại của Đỗ Mạnh H các số lô, số đề phù hợp với lời khai của Đỗ Mạnh H. Tổng số tiền đánh bạc của T ngày 24/6/2023 là 6.835.000 đồng. T thanh toán tiền mua bán số lô, số đề hàng ngày cho Đỗ Mạnh H từ tài khoản Ngân hàng của T đến tài khoản của H. Trong ngày 24/6/2023, T nhận của H tổng cộng 7.285.000 đồng, trong đó ngoài tiền thắng thua từ việc mua bán số lô, số đề còn tiền H gửi rả nợ ngày trước đây.

Trước đó, T có nhận lại các số lô, số đề của H một số ngày khác. Cụ thể như sau: Ngày 17/6/2023, T nhận của H số tiền mua bán số lô, số đề của khách là 3.520.000 đồng; ngày 19/6/2023 với số tiền là 3.520.000 đồng; ngày 21/6/2023 với số tiền là 2.586.000 đồng; ngày 23/6/2023 với số tiền là 6.186.000 đồng; ngày 24/6/2023 với số tiền là 7.258.000 đồng. Tuy nhiên, các ngày trên Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an quận Hoàn Kiếm không thu giữ được các bảng ghi số lô, số đề do các đối tượng đã tiêu hủy tài liệu liên quan nên không xử lý.

Ngày 28/06/2023, **Đỗ Thị Thanh X** đã đến trụ sở Công an quận Hoàn Kiếm đầu thú và khai nhận: X được Nguyễn Văn V, bạn của chồng X là Lê Văn Y giao cho quản lý tài khoản Zalo "Emma" đăng nhập bằng số điện thoại 087770xxxx, mật khẩu: "Anna14092019" để hàng ngày theo dõi và nhận tiền hoa hồng từ bảng số lô, số đề mà Đỗ Mạnh H gửi lên nhóm Zalo chat kín "8811Mai Mai Ko Het Tiền Cho An Mai". Hàng ngày, sau khi Đỗ Mạnh H chốt số tiền hoa hồng gửi lên nhóm chat thì Hùng sẽ chuyển khoản tiền hoặc đưa tiền mặt trực tiếp cho Đỗ Thị Thanh X để X tập hợp và chuyển lại cho V hoặc V bảo chuyển cho ai khác thì X sẽ chuyển tiền cho người V yêu cầu. Đỗ Thị Thanh X được V thỏa thuận trả lương cho mỗi tháng từ 5.000.000 đồng đến 10.000.000 đồng tùy theo doanh thu hoa hồng của bảng số lô, số đề Đỗ Mạnh H gửi lên nhóm zalo chat kín "8811Mai Mai Ko Het Tiền Cho An Mai". Ngày 24/6/2023, Đỗ Thị Thanh X đã nhận số tiền hoa hồng từ Đỗ Mạnh H là 1.204.000 đồng. Số tiền này X được V chỉ đạo ra ngoài cửa hàng dịch vụ chuyển tiền để chuyển tiền vào một số tài khoản mà V bảo X (X không nhớ, không lưu số tài khoản của người nhận tiền). Từ đầu tháng 6/2023 đến ngày 27/6/2023, X đã nhận tiền chênh lệch từ việc đánh bạc khoảng hơn 20 lần đến khi bị cơ quan Công an phát hiện, bắt giữ. Mỗi ngày X được hưởng lợi từ việc ăn chênh lệch tiền đánh bạc khoảng 1.000.000 đồng đến 2.000.000 đồng. Khoảng 3 - 4 ngày, V liên lạc với X một lần để X tổng hợp tiền ăn hoa hồng rồi đưa cho T. Mỗi lần liên lạc, T đều chủ động gọi và cho X

một số tài khoản ngân hàng khác nhau. X biết và nhận thức được số tiền cung cấp H chuyển là tiền hoa hồng từ việc ghi số lô, số đề.

Ngoài lần nhận tiền chênh lệch từ việc bán số lô, số đề ngày 24/6/2023 là 1.204.000 đồng ra (nhận bằng tiền mặt), X thừa nhận còn nhận tiền ăn chênh lệch từ Đỗ Mạnh H cụ thể như sau: Ngày 07/6/2023, X nhận từ H số tiền là 1.750.000 đồng, ngày 09/6/2023 với số tiền là 2.250.000 đồng, ngày 10/6/2023 với số tiền là 1.790.000 đồng, ngày 12/6/2023 với số tiền là 1.597.000 đồng. Tất cả những lần nhận tiền trên X đều nhận bằng hình thức chuyển khoản.

Ngoài ra các ngày khác X không nhớ vì một số ngày H trực tiếp đưa tiền mặt cho X.

Số tiền ăn chênh lệch trên thể hiện việc Đỗ Thị Thanh X đã hàng ngày nhận tiền từ Đỗ Mạnh H (phù hợp với sao kê tài khoản Ngân hàng số 190357119xxxxx mang tên Đỗ Mạnh H tại Ngân hàng Techcombank và tài khoản Ngân hàng số 5966556xxxxx mang tên Đỗ Thị Thanh X tại Ngân hàng MB Bank). Tuy nhiên quá trình điều tra không thu giữ được các bảng số lô, số đề các ngày khác nên không xử lý.

Thời điểm X lên đầu thú có Lê Văn Y - chồng của X đi cùng. Tại cơ quan Công an, Lê Văn Y khai: Y và Nguyễn Văn V có mối quan hệ quen biết xã hội với nhau. Y biết V giao cho X quản lý đại lý xổ số và để X là người thay V nhận tiền đánh bạc, tiền hoa hồng từ việc bán, chuyển bảng số lô, số đề. Ngoài ra T khai T là người giới thiệu L đến làm việc tại đây. Khi giới thiệu L đến làm việc, Y biết công việc của L là tham gia ghi số lô, số đề cùng với Đỗ Mạnh H.

Đến ngày 07/9/2023, Y thay đổi lời khai. Y khai không đưa L đến làm việc tại quán xổ số, việc thỏa thuận trả lương cho L ra sao Y không biết. Bố của L là anh W có liên hệ với Y về việc tìm việc làm cho L. L đã chủ động lấy số điện thoại của Y, Y chỉ có duy nhất một số điện thoại là 056510xxxx, sử dụng từ khoảng tháng 5/2023. Sau đó, Y trao đổi lại với vợ là Đỗ Thị Thanh X và nói X tìm một công việc cho L. Y hẹn L đến nhà trọ của mình để L gặp X và X dẫn L đi đâu, làm gì Y không rõ. Y không biết X có vai trò gì tại đại lý xổ số, không biết và không liên quan đến việc đánh bạc dưới hình thức mua bán số lô, số đề tại đại lý. Quá trình điều tra chưa đủ căn cứ để xác định Lê Văn Y đồng phạm với các đối tượng về hành vi đánh bạc.

Đối với Nguyễn Văn V, Cơ quan CSĐT - Công an quận Hoàn Kiếm xác định V là người đứng tên trong Hợp đồng hợp tác kinh doanh xổ số tự chọn số điện toán qua thiết bị đầu cuối số 070/HSH/2022 ngày 18/11/2022 với Công ty cổ phần tư vấn & đầu tư HSH, địa điểm kinh doanh tại quận Hoàn Kiếm, Hà Nội. Căn cứ vào lời khai của Đỗ Mạnh H xác định Nguyễn Văn V là người đã thuê H đến quán xổ số Hoàn Kiếm, Hà Nội để bán số lô, số đề. Cơ quan điều tra đã triệu tập Nguyễn Văn V đến làm việc. Tuy nhiên, đối tượng đã vắng mặt tại địa phương, không rõ đang ở đâu, làm gì. Vì vậy, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với Nguyễn Văn V.

Về hành vi đánh bạc của Tạ Phi O, Lý Mạnh A, Trần Văn M và Nguyễn Văn V, cả bốn đối tượng đều thừa nhận hành vi đánh bạc của mình. Số tiền các đối tượng đánh bạc dưới 5.000.000 đồng, chưa đủ truy cứu trách nhiệm hình sự, Công an quận Hoàn Kiếm đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Với nội dung trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HSST ngày 19/4/2024 của Tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội đã quyết định:

Tuyên bố: Đỗ Mạnh H, Lê Thị L, Nguyễn Quang Â, Đỗ Thị Thanh X, Phạm Thị Huyền T phạm tội "Đánh bạc"

Áp dụng : Khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 17; điều 38; điều 58 Điều 38 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : Lê Thị L 06(sáu) tháng tù, hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ từ 27/6/2023 đến 06/7/2023.

Ngoài ra bản án còn quyết định hình phạt của các bị cáo khác, quyết định về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo theo quy định pháp luật.

Ngày 24/4/2024 bị cáo Lê Thị L kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo giữ nguyên yêu cầu kháng cáo giảm nhẹ hình phạt và được cải tạo ngoài xã hội.

Đại diện viện kiểm sát thành phố Hà Nội có quan điểm:

Tòa án sơ thẩm đã xét xử bị cáo Lê Thị L về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Căn cứ tính chất hành

vi phạm tội của bị cáo có mức độ với vai trò giúp sức, nhân thân chưa tiền án,tiền sự, hiện là sinh viên nên có căn cứ đề nghị hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên mức hình phạt như quyết định của bản án sơ thẩm nhưng cho hưởng án treo. Giao bị cáo về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về hình thức: Kháng cáo của bị cáo trong thời hạn quy định của pháp luật nên được chấp nhận để xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Về nội dung:

Căn cứ lời khai của bị cáo Lê Thị L phù hợp với lời khai các bị cáo khác trong vụ án, phù hợp biên bản phạm pháp quả tang và các tài liệu khác có trong hồ sơ, có đủ cơ sở kết luận tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm , thành phố Hà Nội đã xét xử các bị cáo Đỗ Mạnh H, Lê Thị L, Nguyễn Quang Â, Đỗ Thị Thanh X, Phạm Thị Huyền T tội "Đánh bạc" theo khoản 1 điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật.

Xét yêu cầu kháng cáo của bị cáo Lê Thị L hội đồng xét xử thấy rằng:

Trong vụ án này bị cáo Lê Thị L tham gia với vai trò đồng phạm ghi chép số lô, số để từ tích kê sang bảng lô, đề giúp sức cho bị cáo H. Bị cáo là sinh viên đi làm thuê và mới làm thời gian ngắn chưa được nhận tiền công. Mặc dù bị cáo bị xác định phạm tội 2 lần nên có tình tiết tăng nặng theo điểm g khoản 1 điều 52 Bộ luật hình sự song các lần đều là tội phạm ít nghiêm trọng và với vai trò giúp sức không đáng kể. Bị cáo thành khẩn, ăn năn hối cải và có nhân thân tốt, chưa tiền án, tiền sự.

Với hành vi phạm tội và các tình tiết nêu trên, thì việc tòa án sơ thẩm quyết định hình phạt 6 tháng tù đối với bị cáo là phù hợp nhưng không cần thiết phải phạt tù giam, có đủ căn cứ để áp dụng điểu 65 Bộ luật hình sự cho bị cáo cải tạo ngoài xã hội cũng đủ tác dụng giáo dục và tạo điều kiện cho bị cáo tiếp tục học tập. Vì vậy chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L, sửa bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HSST ngày 19/4/2024 của tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm thành phố Hà Nội về hình phạt đối với bị cáo L, theo hướng giữ nguyên mức hình phạt nhưng cho bị cáo được hưởng án treo.

Giao bị cáo L về chính quyền địa phương nơi cư trú, giám sát giáo dục trong thời gian thử thách.

Bị cáo được chấp nhận kháng cáo nên không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾTĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 điều 355, điểm e khoản 1 điều 357 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH/14 ngày 30/12/2016 về án lệ phí tòa án.

- Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Thị L. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 62/2024/HSST ngày 19/4/2024 của tòa án nhân dân quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội theo hướng giữ nguyên hình phạt nhưng cho bị cáo L được hưởng án treo.

Áp dụng: Khoản 1 điều 321; điểm s khoản 1 điều 51; điểm g khoản 1 điều 52; điều 17; điều 58; điều 65 Bộ luật hình sự.

Xử phạt : **Lê Thị L** 06(sáu) tháng tù về tội "Đánh bạc" nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 12(mười hai) tháng kể từ ngày tuyên án phúc thẩm.

Giao bị cáo về ủy ban nhân dân xã Hồng Thái Đông, thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

- Bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

- Các quyết định khác của án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- *VKSND thành phố Hà Nội.*
- *Tòa án, Viện kiểm sát, Công an, Chi cục thi hành án dân sự quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.*
- *Bị cáo;*
- *Lưu HS, VP*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Bích Ngân